TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 02/QĐ-TA	*Tân Phú, ngày 01 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Ông **Võ Kim Đính**

2. Thư ký phiên họp: Ông **Đoàn Văn Năng**

Ngày 01/02/2018, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai. Tòa án nhân dân huyện Tân Phú tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 03/2018/QĐ-TA ngày 26/01/2018, đối với:

Lê Hoàng T, sinh năm ...;

Đăng ký thường trú: Khu 6, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai;

Chỗ ở trước ngày 04/01/2018: Không có chỗ ở ổn định;

Địa chỉ cư trú hiện nay tại: Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai (địa chỉ tại ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai); Công an huyện Tân Phú đưa Tú vào Cơ sở này từ ngày 04/01/2018;

Giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa giáo;

Trình độ văn hóa giáo dục phổ thông: 8/12; nguyên quán: Quảng Ngãi;

Không nghề nghiệp; tiền án, tiền sự: Không;

Con ông: Lê Hồng T và con bà: Trần Thị Kiều D;

(T có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội UBND huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (cơ quan đề nghị): Ông Dương Huy Thông là Chuyên viên;

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai: Ông Phạm Hữu Huỳnh là Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin xác định được hành vi của Hồ Hoàng Tú như sau:

Lê Hoàng T sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2013. Đến ngày 04/01/2018 thì Công an thị trấn Tân Phú phát hiện hành vi sử dụng ma túy của T tại Khu 7, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai và cơ quan Công an đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với T. Theo kết quả xét nghiệm của Trạm y tế thị trấn Tân Phú đã xác định T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Ma túy đá.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì T là người không có nghề nghiệp ổn định, chỉ có đăng ký thường trú tại Khu 6, thị trấn Tân Phú, huyện tân Phú, tỉnh Đồng Nai nhưng T không thường xuyên sinh sống, cư trú tại địa bàn hành chính này và chính quyền địa phương không thể xác định được địa chỉ nơi cư trú của T.

Ngày 04/01/2018 Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Phú ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện để quản lý, cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biên pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 11/01/2018, Phòng Tư pháp UBND huyện Tân Phú ban hành Thông báo số: 02/TB-PTP về việc Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T; tại Công văn số: 32/LĐTB&XH ngày 18/01/2018 của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội UBND huyện Tân Phú đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai đối với T. Tại phiên họp, đại diện Cơ quan đề nghị đã đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T với thời gian là 24 tháng.

Ý kiến của Tú trình bày: T thường sử dụng chất ma túy, trước khi bị phát hiện hành vi vi phạm hành chính, T không có địa chỉ nơi cư trú ổn định. Đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ cho T.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Quá trình từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, tại phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ và đúng trình tự, thủ tục; cơ quan đề nghị, người bị đề nghị tuân thủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp, sau khi xem xét ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận định:

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Tân Phú lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng, việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103; Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 12 và Điều 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ)

Về nội dung đề nghị: Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ đề nghị, lời trình bày của người bị đề nghị, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồ Hoàng T bị lập biên bản sử dụng trái phép chất ma túy lần sau cùng là người đã thành niên, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy và không có địa chỉ nơi cư trú ổn định.

Căn cứ khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 (sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ) thì việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T như đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội UBND huyện Tân Phú là có cơ sở pháp luật để chấp nhận.

Hành vi của T là gây nguy hại cho mình và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần, đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm trong xã hội. Do đó cần phải có biện pháp xử lý đối với hành vi vi phạm của người bị đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm tạo điều kiện để T chữa trị, cai nghiện ma túy và được lao động, học nghề tại Cơ sở cai nghiện ma túy.

Xét về nhân thân và các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ đối với T: Tại phiên họp, cũng như quá trình lập hồ sơ đề nghị thì T tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính; không có tình tiết tăng nặng.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên làm căn cứ để Tòa án xem xét, quyết định phù hợp về thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Ý kiến của cơ quan đề nghị tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nên có cơ sở pháp luật để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lê Hoàng T.**

2. Thời gian chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 02 năm (hai năm), kể từ ngày 04/01/2018; tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị để được xem xét, giải quyết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội của Ủy ban nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐTB&XH của UBND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- VKSND huyện Tân Phú;
- UBND thị trấn Tân Phú;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ cơ quan.

THẨM PHÁN

Võ Kim Đính